

PHỤ LỤC SỐ 02.
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH CỦA NGÀNH TÀI CHÍNH
ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

- TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết: Cấp tỉnh: **81** TTHC; cấp xã: **31** TTHC; áp dụng chung: **06** TTHC.
- Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: Toàn trình: **87** DVC; Một phần: **31** DVC

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
A	TTHC CẤP TỈNH (81 TTHC)		28	53	81
I	Lĩnh vực: Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp				
1	1.010010	Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp		x	x
2	2.001610	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân		x	x
3	2.001583	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên		x	x
4	2.001199	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên		x	x
5	2.002043	Đăng ký thành lập công ty cổ phần		x	x
6	2.002042	Đăng ký thành lập công ty hợp danh		x	x
7	2.002041	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính, đăng ký đổi tên của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		x	x
8	1.005169	Đề nghị doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh có tên xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp thay đổi tên doanh nghiệp		x	x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
9	2.002011	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh, đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên		x	x
10	2.002009	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		x	x
11	2.002008	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ là giả mạo		x	x
12	2.002044	Thông báo thay đổi thông tin cổ đông sáng lập, thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, thông tin để xác định chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp (của công ty cổ phần không phải là công ty niêm yết và công ty đăng ký giao dịch chứng khoán)		x	x
13	2.002069	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		x	x
14	2.002031	Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh chuyển sang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh		x	x
15	2.002045	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh		x	x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
16	1.010026	Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền		X	X
17	2.002085	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty		X	X
18	2.002060	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)		X	X
19	2.002057	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)		X	X
20	2.002034	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại		X	X
21	2.002032	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần		X	X
22	2.002033	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên		X	X
23	2.002018	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động		X	X

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác			
24	2.002017	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp		x	x
25	2.002015	Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp		x	x
26	2.002029	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo đối với doanh nghiệp, chi nhánh, địa điểm kinh doanh, thông báo tạm ngừng hoạt động, tiếp tục hoạt động trước thời hạn đã thông báo đối với văn phòng đại diện		x	x
27	2.002023	Giải thể doanh nghiệp, giải thể trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án		x	x
28	2.002020	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh		x	x
29	2.002016	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp, hiệu đính thông tin trên Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh và các thông tin về đăng ký doanh nghiệp lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp		x	x
30	1.010029	Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp		x	x
31	2.000368	Chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường		x	x
32	2.000416	Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội		x	x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
II	Lĩnh vực: Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa				
33	2.000024	Thông báo thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo		x	x
34	1.000016	Thông báo tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo		x	x
35	2.000005	Thông báo gia hạn thời gian hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo		x	x
36	2.002005	Thông báo giải thể và kết quả giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo		x	x
37	2.002004	Thông báo về việc chuyển nhượng phần vốn góp của các nhà đầu tư (cấp tỉnh)		x	x
38	2.002418	Hỗ trợ tư vấn, công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị		x	x
39	2.001999	Hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp		x	x
40		Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thành lập mới, doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh		x	x
III	Lĩnh vực: Đầu tư tại Việt Nam				
41	1.009642	Chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh	x		x
42	1.009644	Điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh	x		x
43	1.009645	Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	x		x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
44	1.009646	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	x		x
45	1.009647	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	x		x
46	1.009659	Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư của UBND cấp tỉnh	x		x
47	1.009661	Ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	x		x
48	1.009662	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	x		x
49	1.009664	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư		x	x
50	1.009665	Cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		x	x
51	1.009671	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		x	x
52	1.009729	Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài của Sở Tài chính	x		x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
53	1.009731	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	x		x
54	1.009736	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC		x	x
IV	Lĩnh vực: Đầu tư theo phương thức đối tác công tư				
55	1.009491	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	x		x
56	1.009492	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	x		x
V	Lĩnh vực: Đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn				
57	2.000765	Cam kết hỗ trợ cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn theo Nghị định 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 (Cấp tỉnh)		x	x
58	2.000746	Nghiệm thu hoàn thành các hạng mục đầu tư hoặc toàn bộ dự án được hỗ trợ đầu tư theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ	x		x
59	1.001664	Giải ngân khoản vốn hỗ trợ cho doanh nghiệp	x		x
VI	Lĩnh vực: Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức				

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
60	2.002058	Xác nhận chuyên gia		x	x
VII	Lĩnh vực: Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư				
61	2.002603	Công bố dự án đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất (Cấp tỉnh)	x		x
VIII	Lĩnh vực: Chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp				
62	2.002665	Chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ		x	x
63	2.002666	Chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty TNHH MTV		x	x
64	2.002667	Đăng ký lại chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của công ty nhà nước và công ty con chưa chuyển đổi		x	x
IX	Lĩnh vực: Quản lý giá				
65	1.012735	Hiệp thương giá	x		x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
66	1.012744	Điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	x		x
X	Lĩnh vực: Tin học - Thống kê				
67	2.002206	Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách		x	x
XI	Lĩnh vực: Quản lý công sản				
68	3.000256	Chuyển giao công trình điện là hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong các dự án khu đô thị, khu dân cư và dự án khác do chủ đầu tư phải bàn giao lại cho Nhà nước theo quy định của pháp luật	x		x
69	3.000257	Xác lập quyền sở hữu toàn dân và chuyển giao công trình điện có nguồn gốc ngoài ngân sách nhà nước	x		x
70	1.011769	Giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch cho doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng	x		x
71	3.000291	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch quản lý, khai thác nhà, đất	x		x
72	3.000324	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi		x	x
73	3.000328	Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	x		x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
XII	Lĩnh vực: Bảo hiểm				
74	2.002169	Chi trả phí bảo hiểm nông nghiệp được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước	x		x
75	1.005411	Chấm dứt việc hưởng hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp và hoàn phí bảo hiểm nông nghiệp	x		x
XIII	Lĩnh vực: Tài chính doanh nghiệp				
76	1.007623	Cấp phát kinh phí đối với các tổ chức, đơn vị trực thuộc địa phương	x		x
XIV	Lĩnh vực: Thuế				
77	3.000251	Xác định xe thuộc diện không chịu phí, được bù trừ hoặc trả lại tiền phí đã nộp	x		x
78	3.000252	Xác định xe kinh doanh vận tải thuộc doanh nghiệp tạm dừng lưu hành liên tục từ 30 ngày trở lên	x		x
79	3.000255	Xác định xe ô tô không tham gia giao thông, không sử dụng đường thuộc hệ thống giao thông đường bộ	x		x
XV	Lĩnh vực: Quản lý thuế, phí, lệ phí và thu khác của ngân sách nhà nước				

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
80	1.013040	Khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải		x	x
XVI	Lĩnh vực: Đấu thầu				
81	1.012507	Cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu		x	x
B	TTHC CẤP XÃ (31 TTHC)		1	30	31
I	Lĩnh vực: Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh (07 TTHC)				
1.	1.001612	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh		x	x
2.	2.000720	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh		x	x
3.	1.001570	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh		x	x
4.	1.001266	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh		x	x
5.	2.000575	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh		x	x
6.	1.014034	Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh		x	x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
7.	1.014035	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh		x	x
II	Lĩnh vực: Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã				
8.	2.002635	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp		x	x
9.	2.002636	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo		x	x
10.	2.002637	Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023		x	x
11.	2.002638	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy		x	x
12.	2.002639	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác		x	x
13.	2.002640	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác		x	x
14.	2.002641	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác		x	x
15.	2.002642	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác		x	x
16.	2.002643	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		x	x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
17.	2.002648	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		x	x
18.	2.002649	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		x	x
19.	1.005280	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất		x	x
20.	2.002123	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh		x	x
21.	1.005277	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập		x	x
22.	1.004901	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		x	x
23.	1.004979	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập		x	x
24.	2.001958	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		x	x
25.	1.005378	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		x	x

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
26.	1.004982	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		x	x
27.	1.005010	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		x	x
III	Lĩnh vực: Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác				
28.	2.002226	Thông báo thành lập/thay đổi tổ hợp tác		x	x
29.	2.002228	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác		x	x
30.	2.002668	Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		x	x
IV	Lĩnh vực: Bảo hiểm				
31.	1.005412	Phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp	x		x
C	TTHC ÁP DỤNG CHUNG (06 TTHC)		2	4	6
I	Lĩnh vực: Quản lý công sản				

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Một phần	Toàn trình	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1.	3.000410	Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản là di sản không có người thừa kế		x	x
2.	3.000327	Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	x		x
3.	3.000326	Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại		x	x
4.	3.000325	Thanh toán chi phí liên quan đến xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi		x	x
II	Lĩnh vực: Tài chính đất đai				
5.	1.012994	Khấu trừ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư		x	x
III	Lĩnh vực: Quản lý thuế, phí, lệ phí và thu khác của ngân sách nhà nước				
6.	1.013040	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải	x		x